TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:06/2021/QĐST-DS

TS, ngày 01 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; Điều 463; Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS, ngày 15 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn NG**, sinh năm 1971.
Địa chỉ: Khu D 1, xã VM, huyện TS, tỉnh PT.
Đồng bị đơn: Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1965 và bà **Hà Thị V**, sinh năm 1966.
Địa chỉ: Khu M, TP, xã TT, huyện TS, tỉnh PT.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về công nợ: Ông Lê Thanh H và bà Hà Thị V xác nhận ngày 06/8/2015 có vay anh Nguyễn Văn NG số tiền 80.000.000đ và tiền lãi phát sinh tính đến 18/02/2021 là 15.000.000đ. Tổng hai khoản tiền gốc và lãi phát sinh là 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng).

Về thời hạn trả nợ: Ngày 11/5/2021 ông Lê Thanh H và bà Hà Thị V trả cho anh NG số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng). Anh NG trả lại cho ông H; bà V 02 Giấy chứng nhận QSD đất trồng rừng mang tên ông Hà Ngọc C và ông Lê Văn K.

Về lãi suất: Đến thời hạn trả nợ ông Lê Thanh H và bà Hà Thị V không trả số tiền nợ trên thì phải chịu mức lãi suất theo quy định của Ngân hàng là 1,2%/1 tháng. Đến hạn ông H; bà Viện không trả anh NG có quyền đề nghị Chi cục thi hành án cưỡng chế thi hành án theo quy định.

Về án phí: Ông Lê Thanh H và bà Hà Thị V phải chịu 2.375.000đ (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn NG 2.375.000đ (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003099 ngày 15/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh PT.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

VI. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TS;
- Chi cục THA TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/TB-TA	*TS, ngày 19 tháng 3 năm 2021.*

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI

Kính gửi:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn NG**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu Dẹ 1, xã Văn Miếu, huyện TS, tỉnh PT.

Đồng bị đơn: Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1965 và bà **Hà Thị Viện**, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khu Múc, Thanh Phú, xã TT, huyện TS, tỉnh PT.

Căn cứ vào các Điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2019.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được.

Vì các lẽ trên:

1.Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết.
Đúng **13** giờ **30** phút, ngày **25** tháng **3** năm **2021.**
Có mặt tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TS, tỉnh PT.
Địa chỉ: Xã Tân Phú, huyện TS, tỉnh PT.
Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.
2. Nội dung phiên họp:
a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.
b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm:
- *Tranh chấp vay tài sản;*
- *Các vấn đề khác nếu có yêu cầu.*
3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Văn Chí